

PHÂN TÍCH BỨC TRANH TỨ BÌNH TRONG BÀI THƠ VIỆT BẮC

1. Dàn ý phân tích bức tranh tứ bình trong bài thơ Việt Bắc của Tố Hữu

1. Mở Bài

- Giới thiệu về tác giả Tố Hữu và đặc điểm thơ của ông: Tố Hữu là một trong số những gương mặt tiêu biểu của thơ ca cách mạng Việt Nam. Thơ ông là đỉnh cao của khuynh hướng trữ tình - chính trị, mang đậm khuynh hướng sử thi, cảm hứng lãng mạn và tinh thần dân tộc.
- Giới thiệu về bài thơ Việt Bắc: Tiêu biểu cho đặc điểm thơ Tố Hữu.
- Nêu vấn đề nghị luận: Bức tranh tứ bình trong bài thơ.

2. Thân Bài

a. Hai câu thơ mở đầu

- Nghệ thuật: Câu hỏi tu từ, điệp từ "ta", cách ngắt từ "những hoa cùng người".
- Ý nghĩa: Nhấn mạnh nỗi nhớ, cùng tấm lòng thủy chung son sắt của tác giả tới thiên nhiên và con người Việt Bắc.

b. Bức tranh tứ bình trong bài thơ

- Bức tranh mùa đông

- Thiên nhiên: Màu sắc hài hòa gợi nên một mùa đông ấm áp, trong sáng.
- Con người: Khỏe khoắn, mạnh mẽ và đầy chủ động "dao gài thắt lưng". vững chãi, sánh ngang với tầm vóc thiên nhiên.

- Bức tranh mùa xuân:

- Thiên nhiên: Một mùa xuân đẹp, trong sáng, tinh khiết với gam màu trắng của hoa mơ - loài hoa đặc trưng của núi rừng Việt Bắc.
- Con người: Hiện lên thật lặng lẽ. Từng động tác "chuốt từng sợi giang" vừa gợi sự cẩn trọng, tỉ mỉ vừa gợi nên sự khéo léo, tài hoa của những người lao động Việt Bắc.

- Bức tranh mùa hạ:

- Thiên nhiên: Được miêu tả bằng cả màu sắc và âm thanh. Âm thanh và màu sắc cộng hưởng vào nhau, dường như, tiếng ve đã đánh thức màu sắc để tạo nên sự chuyển động mau lẹ "rừng phách đổ vàng".
- Con người: Con người vẫn âm thầm "một mình" chăm chỉ "hái măng". Đó chính là hình ảnh người lao động chịu thương, chịu khó lặng thầm cống hiến cho đất nước, cho kháng chiến.

- Bức tranh mùa thu:

- Thiên nhiên: Bức tranh thiên nhiên hiện lên thật đẹp đẽ, êm đềm, thơ mộng với ánh trăng tỏa sáng, chiếu rọi khắp núi rừng. "Trăng rọi hòa bình" là hình ảnh gợi tới ngày mai tươi sáng.
- Con người: Hiện lên không phải bởi gương mặt, hình dáng mà bởi tiếng hát ân tình, thủy chung, với nét đẹp tâm hồn từ ngàn đời nay của dân tộc Việt Nam: ân tình, thủy chung, lạc quan và luôn tin vào một ngày mai tươi sáng.

3. Kết Bài

- Khái quát về bức tranh tứ bình trong bài thơ: Bức tranh đẹp đẽ, sinh động, có sự kết hợp hài hòa giữa thiên nhiên và con người.
- Qua đó, ta thấy được tài năng của Tố Hữu trong việc sử dụng từ ngữ, hình ảnh và tình cảm của ông với Việt Bắc.

www.eLib.vn

2. Phân tích bức tranh thiên nhiên tứ bình trong bài thơ Việt Bắc

"Việt Bắc" - bài thơ lục bát mang tầm vóc một trường ca dài 150 câu thơ, cảm xúc dâng lên menh mông dào dạt. Bài thơ ra đời vào tháng 10 năm 1954, ngày giải phóng Thủ đô Hà Nội. Qua bài thơ, Tố Hữu nói lên một cách thiết tha mặn nồng mỗi tình Việt Bắc, mỗi tình cách mạng và kháng chiến.

Đoạn thơ 10 câu dưới đây trích từ câu 43 đến câu 52 trong bài thơ "Việt Bắc" nói lên bao nỗi nhớ vô cùng thấm thiết thủy chung đối với Việt Bắc:

"Ta về mình có nhớ ta,

...

Nhớ ai tiếng hát ân tình thủy chung".

Hai câu thơ đầu là lời hỏi - đáp của "ta", của người cán bộ kháng chiến về xuôi, ta hỏi mình "có nhớ ta". Dù về xuôi, dù xa cách nhưng lòng ta vẫn gắn bó thiết tha với Việt Bắc: "Ta về, ta nhớ những hoa cùng người". Chữ "ta", chữ "nhớ" được điệp lại thể hiện một tấm lòng thủy chung son sắt. Nỗi nhớ ấy hướng về "những hoa cùng người", hướng về thiên nhiên núi rừng Việt Bắc và con người Việt Bắc thân yêu:

"Ta về, mình có nhớ ta,

Ta về, ta nhớ những hoa cùng người".

Hai chữ "mình - ta" xuất hiện ở tần số cao trong bài thơ, cũng như ở trong hai câu thơ này đã thể hiện một cách rất đẹp tình cảm lứa đôi hòa quyện trong mỗi tình Việt Bắc, đồng thời làm cho giọng thơ trở nên thiết tha bồi hồi như tiếng hát giao duyên thuở nào. Đó là sắc điệu trữ tình và tính dân tộc trong thơ Tố Hữu.

Tám câu thơ tiếp theo, mỗi cặp lục bát nói lên một nỗi nhớ cụ thể về một cảnh sắc, một con người cụ thể trong 4 mùa đông, xuân, hè, thu.

Nhớ mùa đông nhớ màu "xanh" của núi rừng Việt Bắc, nhớ màu "đỏ tươi" của hoa chuối như những ngọn lửa thấp sáng rừng xanh. Nhớ người đi nương đi rẫy "dao gài thắt lưng" trong tư thế mạnh mẽ hào hùng đứng trên đèo cao "nắng ánh...". Con dao của người đi nương rẫy phản quang "nắng ánh" rất gợi cảm:

"Rừng xanh, hoa chuối đỏ tươi

Đèo cao nắng ánh dao gài thắt lưng".

Màu "xanh" của rừng, màu "đỏ tươi" của hoa chuối, màu sáng lấp lánh của "nắng ánh" từ con dao; màu sắc ấy hòa hợp với nhau, làm nổi bật sức sống tiềm tàng, mãnh liệt của thiên nhiên Việt Bắc, của con người Việt Bắc đang làm chủ thiên nhiên, làm chủ cuộc đời trong kháng chiến. Tố Hữu đã có một cái nhìn phát hiện về sức mạnh tinh thần làm chủ tập thể của nhân dân ta do cách mạng và kháng chiến mang lại. Người lao động sản xuất thì hào hùng đứng trên "đèo cao" ngập nắng và lộng gió. Đoàn dân công đi chiến dịch thì "bước chân nát đá muôn tàn lửa bay". Người chiến sĩ ra trận mang theo sức mạnh vô địch của thời đại mới:

"Núi không đè nổi vai vươn tới

Lá ngụy trang reo với gió đèo".

("Lên Tây Bắc")

Nhớ ngày xuân Việt Bắc là nhớ hoa mơ "nở trắng rừng". Chữ "trắng" là tính từ chỉ màu sắc được chuyển từ loại thành bổ ngữ "nở trắng rừng", gọi lên một thế giới hoa mơ bao phủ khắp mọi cánh rừng Việt Bắc màu trắng thanh khiết menh mông và bao la. Cách dùng từ tài hoa của Tố Hữu gợi nhớ trong lòng ta câu thơ của Nguyễn Du tả một nét xuân thơ mộng, trinh bạch trong "Truyện Kiều":

"Cỏ non xanh tận chân trời,

Cành lê trắng điểm một vài bông hoa".

Nhớ "mơ nở trắng rừng", nhớ người thợ thủ công đan nón "chuốt rừng sợi giang". "Chuốt" nghĩa là làm bóng lên những sợi giang mỏng mảnh. Có khéo léo, kiên nhẫn, tỉ mỉ mới có

thể "chuốt từng sợi giang" để đan thành những chiếc nón, chiếc mũ phục vụ kháng chiến, để anh bộ đội đi chiến dịch có "ánh sao đầu súng bạn cùng mũ nan". Người đan nón được nhà thơ nói đến tiêu biểu cho vẻ đẹp tài hoa, tính sáng tạo của đồng bào Việt Bắc. Mùa xuân Việt Bắc thật đáng nhớ:

*"Ngày xuân mơ nở trắng rừng,
Nhớ người đan nón chuốt từng sợi giang".*

Nhớ về Việt Bắc là nhớ mùa hè với tiếng ve kêu làm nên khúc nhạc rừng, là nhớ màu vàng của rừng phách, là nhớ cô thiếu nữ đi "hái măng một mình" giữa rừng vầu, rừng nứa, rừng trúc:

*"Ve kêu rừng phách đổ vàng,
Nhớ cô em gái hái măng một mình".*

Một chữ "đổ" tài tình. Tiếng ve kêu như trút xuống "đổ" xuống thúc giục ngày hè trôi nhanh, làm cho rừng phách thêm vàng. Xuân Diệu cũng có câu thơ sử dụng chữ "đổ" chuyển cảm giác tương tự: "Đổ trời xanh ngọc qua muôn lá..." (Thơ duyên - 1938). Câu thơ "Nhớ cô em gái hái măng một mình" là câu thơ đặc sắc, giàu vần điệu, thanh điệu. Có vần lưng: "Gái" vần với "hái". Có điệp âm qua các phụ âm "m": "măng - một - mình". Đây là những vần thơ nên họa nên nhạc, tạo nên một không gian nghệ thuật đẹp và vui, đầy màu sắc âm thanh. "Cô em gái hái măng một mình" vẫn không cảm thấy lẻ loi, vì cô đang lao động giữa nhạc rừng, hái măng để góp phần "nuôi quân" phục vụ kháng chiến. Cô gái hái măng là một nét trẻ trung, yêu đời trong thơ Tố Hữu.

Nhớ mùa hè rồi nhớ mùa thu Việt Bắc, nhớ khôn nguôi, nhớ trắng ngàn, nhớ tiếng hát:

*"Rừng thu trắng rọi hòa bình,
Nhớ ai tiếng hát ân tình thủy chung".*

Trắng xưa "vàng gieo ngấn nước cây lồng bóng sân". Trắng Việt Bắc trong thơ Bác Hồ là "trắng lòng cỏ thụ bóng lồng hoa". Người cán bộ kháng chiến về xuôi nhớ vàng trắng Việt Bắc giữa rừng thu, trắng "rọi" qua tán lá rừng xanh, trắng thanh mát rọi màu "hòa bình" nên thơ. "Ai" là đại từ nhân xưng phiếm chỉ, "nhớ ai" là nhớ về tất cả, về mọi người dân Việt Bắc giàu tình nghĩa thủy chung, đã hi sinh quên mình cho cách mạng và kháng chiến. Đoạn thơ trên đây dào dạt tình thương mến. Nỗi thiết tha bồi hồi như thấm sâu vào cảnh vật và lòng người, kể ở người về, mình nhớ ta, ta nhớ mình. Tình cảm ấy vô cùng sâu nặng biết bao ân tình thủy chung. Năm tháng sẽ qua đi, những tiếng hát ân tình thủy chung ấy mãi mãi như một dấu son đỏ thắm in đậm trong lòng người.

Đoạn thơ mang vẻ đẹp một bức tranh tứ bình đặc sắc, đậm đà phong cách dân tộc. Mở đầu cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp là mùa đông năm 1946, đến mùa thu tháng 10 - 1954, thủ đô Hà Nội được giải phóng - Tố Hữu cũng thể hiện nỗi nhớ Việt Bắc qua bốn mùa: đông - xuân - hè - thu, theo dòng chảy lịch sử. Mỗi mùa có một nét đẹp riêng dạt dào sức sống: màu xanh của rừng, màu đỏ tươi của hoa chuối, màu trắng của hoa mơ, màu vàng của rừng phách, màu trắng xanh hòa bình. Thiên nhiên Việt Bắc trong thơ Tố Hữu rất hữu tình, mang vẻ đẹp cổ điển. Con người được nói đến không phải là ngư, tiều, canh, mục mà là người đi nương đi rẫy, là người đan nón, là cô em gái hái măng, là những ai đang hát ân tình thủy chung. Tất cả đều thể hiện những phẩm chất tốt đẹp của đồng bào Việt Bắc: cần cù, làm chủ thiên nhiên và làm chủ cuộc đời trong lao động, kiên nhẫn, khéo léo, tài hoa, trẻ trung lạc quan yêu đời, ân tình thủy chung với cách mạng và kháng chiến. Một giọng thơ ngọt ngào, tha thiết bồi hồi cứ quyện lấy tâm hồn người đọc. Nỗi nhớ được nói đến trong "Việt Bắc" cũng như trong đoạn thơ này cho thấy một nét đẹp trong phong cách thơ Tố Hữu: chất trữ tình công dân và tính dân tộc, màu sắc cổ điển và tính thời đại được kết hợp một cách hài hòa.

Hình tượng đẹp, phong phú, gợi cảm. Một không gian nghệ thuật đầy sức sống, với những đường nét, âm thanh, màu sắc, ánh sáng, cấu trúc cân xứng hài hòa, để lại trong tâm hồn ta một ấn tượng sâu sắc như Bác Hồ đã viết: "Cảnh rừng Việt Bắc thật là hay..."

Thơ đích thực "là ảnh, là nhân ảnh...", từ một cái hữu hình nó thức dậy được những vô hình bao la" (Nguyễn Tuân). Đoạn thơ trên đây gọi lên trong lòng ta tình mến yêu Việt Bắc, tự hào về đất nước và con người Việt Nam. Đoạn thơ "nhịp mãi lên một tấm lòng sứ điệp", để ta thương, ta nhớ về mỗi tình Việt Bắc, mỗi tình kháng chiến.

www.eLib.vn

3. Bình giảng bức tranh tứ bình trong bài thơ Việt Bắc của Tố Hữu

Nhắc đến Việt Bắc là nhắc đến cội nguồn của cách mạng, nhắc đến mảnh đất trung du nghèo khó mà nặng nghĩa nặng tình - nơi đã in sâu bao kỉ niệm của một thời kì cách mạng gian khổ nhưng hào hùng sôi nổi khiến khi chia xa, lòng ta sao khỏi xuyến xao bồi hồi. Và cứ thế sợi nhớ, sợi thương cứ thế mà đan cài xoắn xuýt như tiếng gọi "Ta - mình" của đôi lứa yêu nhau. Đúng như lời thơ Chế Lan Viên từng viết " Khi ta ở đất chỉ là nơi ở/ Khi ta đi đất bỗng hóa tâm hồn". Vâng! Việt Bắc đã hóa tâm hồn dào dạt nghĩa yêu thương trong thơ Tố Hữu với những lời thơ như tiếng nhạc ngân nga, với cảnh với người ấm áp những kỉ niệm ân tình có bao giờ quên được.

*"Ta về mình có nhớ ta
Ta về, ta nhớ những hoa cùng người
Rừng xanh hoa chuối đỏ tươi
Đèo cao nắng ánh dao gài thắt lưng
Ngày xuân mơ nở trắng rừng
Nhớ người đan nón chuốt từng sợi giang
Ve keo rừng phách đổ vàng
Nhớ cô em gái hái măng một mình
Rừng thu trăng rọi hòa bình
Nhớ ai tiếng hát ân tình thủy chung"*

Tố Hữu là nhà thơ trữ tình chính trị, thơ ông diễn tả những tình cảm cách mạng thật nhẹ nhàng mà cũng thật đậm sâu. Việt Bắc là đỉnh cao của thơ Tố Hữu nói riêng, của thơ ca kháng chiến chống Pháp nói chung. Bài thơ được viết vào tháng 10/1954, khi Trung ương Đảng và Chính phủ, Bác Hồ và cán bộ kháng chiến từ giã "Thủ đô gió ngàn" về với "Thủ đô Hoa vàng nắng Ba Đình". Cả bài thơ là một niềm hoài niệm nhớ thương tuôn chảy về những năm tháng ở chiến khu Việt Bắc rất gian khổ nhưng vui tươi hào hùng. Nhưng có lẽ để lại ấn tượng sâu đậm nhất trong bài ca Việt Bắc có lẽ là đoạn thơ về bức tranh tứ bình với bốn mùa xuân - hạ - thu - đông.

Mở đầu đoạn thơ là hai câu thơ giới thiệu nội dung bao quát cảm xúc chung của đoạn thơ:

*"Ta về mình có nhớ ta
Ta về ta nhớ những hoa cùng người"*

Câu thơ đầu tiên sử dụng câu hỏi tu từ "mình có nhớ ta", câu thơ thứ hai là tự trả lời, điệp từ "ta" lặp lại bốn lần cùng với âm "a" là âm mở khiến câu thơ mang âm hưởng ngân xa, tha thiết nồng nàn. Với Tố Hữu, người cán bộ ra đi không chỉ nhớ đến những ngày tháng gian khổ "bát cơm sẻ nửa chăn sui đắp cùng", mà còn nhớ đến vẻ đẹp đáng yêu của Hoa cùng Người. Ở đây, hoa tượng trưng cho vẻ đẹp thiên nhiên Việt Bắc. Còn con người là con người Việt Bắc với tấm áo chàm nghèo khổ nhưng đậm đà lòng son. Hoa và Người quấn quýt với nhau trong vẻ đẹp hài hòa đầm ấm để tạo nên cái nét riêng biệt, độc đáo của vùng đất này. Chính điều ấy đã tạo nên cái cấu trúc đặc sắc cho đoạn thơ. Trong bốn cặp lục bát còn lại câu sáu dành cho nhớ hoa, nhớ cảnh, câu tám dành cho nhớ người. Cảnh và Người trong mỗi câu lại có những sắc thái đặc điểm riêng thật hấp dẫn. Nhắc đến mùa đông ta thường nhớ đến cái lạnh thấu xương da, cái ảm đạm của những ngày mưa phùn gió bắc, cái buồn bã của khí trời u uất. Nhưng đến với Việt Bắc trong thơ Tố Hữu thì thật lạ. Mùa đông bỗng ấm áp lạ thường:

*"Rừng xanh hoa chuối đỏ tươi
Đèo cao nắng ánh dao gài thắt lưng"*

Điểm xuyết trên cái nền màu xanh bát ngát bao la của cánh rừng, là màu hoa chuối đỏ tươi đang rộ lung linh dưới ánh nắng mặt trời. Từ xa trông tới, bông hoa như những bó đuốc thấp sáng rực tạo nên một bức tranh với đường nét, màu sắc vừa đối lập, vừa hài hòa, vừa cổ điển vừa hiện đại. Cái màu "đỏ tươi" - gam màu nóng của bông chuối nổi lên giữa màu

xanh bát ngát của núi rừng, làm cho thiên nhiên Việt Bắc trở nên tươi sáng, ấm áp và như tiềm ẩn một sức sống, xua đi cái hoang sơ lạnh giá hiu hắt vốn có của núi rừng. Câu thơ làm ta liên tưởng đến màu đỏ của hoa lựu trong thơ Nguyễn Trãi:

*" Thạch lựu hiên còn phun thức đỏ
Hồng liên trì đã tiễn mùi hương"*

Từ liên tưởng ấy ta thấy, mùa đông trong thơ Tố Hữu cũng lan tỏa hơi ấm của mùa hè chứ không lạnh lẽo hoang sơ bởi màu đỏ của hoa chuối cũng như đang phun trào từ giữa màu xanh của núi rừng.

Cùng hiện lên với cái lung linh của hoa chuối ấy là con người của vùng chiến khu lên núi làm nương, phát rẫy sản xuất ra nhiều lúa khoai cung cấp cho kháng chiến "Đèo cao nắng ánh dao gài thắt lưng". Trước thiên nhiên bao la, con người dường như càng trở nên kỳ vĩ, hùng tráng hơn. Ở đây nhà thơ không khắc họa gương mặt mà chớp lấy một nét thần tình rực sáng nhất. Đó là ánh mặt trời chớp lóe trên lưỡi dao rừng ở ngang lưng. Ở đây câu thơ vừa mang ngôn ngữ thơ nhưng lại vừa mang ngôn ngữ của nghệ thuật nhiếp ảnh. Con người như một tụ điểm của ánh sáng. Con người ấy cũng đã xuất hiện ở một vị trí, một tư thế đẹp nhất - " đèo cao". Con người đang chiếm lĩnh đỉnh cao, chiếm lĩnh núi rừng, tự do " Núi rừng đây là của chúng ta/ Trời xanh đây là của chúng ta". Đây là cái tư thế làm chủ đầy kiêu hãnh và vững chãi: Giữa núi và nắng, giữa trời cao bao la và rừng xanh mênh mang. Con người ấy đã trở thành linh hồn của bức tranh mùa đông Việt Bắc.

Đông qua, xuân lại tới. Nhắc đến mùa xuân ta liên tưởng ngay đến sức sống mới của cỏ cây, hoa lá, của trăm loài đang cựa mình thức dậy sau mùa đông dài. Mùa xuân Việt Bắc cũng vậy:

*"Ngày xuân mơ nở trắng rừng
Nhớ người đan nón chuốt từng sợi giang"*

Bao trùm lên cảnh vật mùa xuân là màu trắng dịu dàng, trong trẻo, tinh khiết của hoa mơ nở khắp rừng: "Ngày xuân mơ nở trắng rừng". "trắng rừng" được viết theo phép đảo ngữ và từ "trắng" được dùng như động từ có tác dụng nhấn mạnh vào màu sắc, màu trắng dường như lấn át tất cả mọi màu xanh của lá, và làm bừng sáng cả khu rừng bởi sắc trắng mơ màng, bâng khuâng, dịu mát của hoa mơ. Động từ "nở" làm sức sống mùa xuân lan tỏa và tràn trề nhựa sống. Đây không phải là lần đầu tiên Tố Hữu viết về màu trắng ấy, năm 1941 Việt Bắc cũng đón bác Hồ trong màu sắc hoa mơ:

*" Ôi sáng xuân nay xuân bốn một
Trắng rừng biên giới nở hoa mơ
Bác về im lặng con chim hót
Thánh thót bờ lau vui ngẩn ngơ"*

Mùa xuân càng trở nên tươi tắn hơn nữa bởi sự xuất hiện của hình ảnh con người với hoạt động " chuốt từng sợi giang". Con người đẹp tự nhiên trong những công việc hằng ngày. Từ "chuốt" và hình ảnh thơ đã nói lên được bàn tay của con người lao động: cần mẫn, tỉ mỉ, khéo léo, tài hoa, nhanh nhẹn, chăm chút đó cũng chính là phẩm chất tần tảo của con người Việt Bắc.

Mùa hè đến trong âm thanh rộn rã của tiếng ve, bức tranh Việt Bắc lại sống động hơn bao giờ hết:

*"Ve kêu rừng phách đổ vàng
Nhớ cô em gái hái măng một mình"*

Thời điểm ve kêu cũng là thời điểm rừng phách đổ vàng. Động từ "đổ" là động từ mạnh, diễn tả sự vàng lên đồng loạt của hoa phách đầu hè. Màu của cây phách đổ vàng cả suối ngàn dường như làm cho ánh nắng của mùa hè và cả tiếng ve kêu râm ran kia nữa cũng trở nên óng vàng ra. Đây là một bức tranh sơn mài được vẽ lên bằng hoài niệm, nên lung linh ánh sáng, màu sắc và rộn rã âm thanh. Tố Hữu không chỉ có biệt tài trong việc miêu tả vẻ đẹp riêng của từng mùa, mà còn có tài trong việc miêu tả sự vận động đổi thay của thời

gian và cảnh vật. Chỉ trong một câu thơ trên mà ta thấy được cả thời gian luân chuyển sống động: tiếng ve kêu báo hiệu mùa hè đến và cây Phách ngả sang màu vàng rục rờ. Đây chính là một biểu hiện đặc sắc của tính dân tộc.

Hiện lên trong cái thiên nhiên óng vàng và rộn rã ấy, là hình ảnh cô gái áo chàm cần mẫn đi hái búp măng rừng cung cấp cho bộ đội kháng chiến: "Nhớ cô em gái hái măng một mình". Hái măng một mình mà không gọi lên ấn tượng về sự cô đơn, hiu hắt như bóng dáng của người sơn nữ trong thơ xưa; trái lại rất trữ tình, thơ mộng, gần gũi thân thương tha thiết. Hình ảnh thơ cũng gợi lên được vẻ đẹp chịu khó chịu thương của cô gái. Đằng sau đó, ẩn chứa biết bao niềm cảm thông, trân trọng của tác giả.

Thu sang, khung cảnh núi rừng chiến khu như được tắm trong ánh trắng xanh huyền ảo lung linh dịu mát:

*"Rừng thu trắng rọi hòa bình
Nhớ ai tiếng hát ân tình thủy chung"*

Không gian bao la tràn ngập ánh trắng, đó là ánh trắng của tự do, của hòa bình rọi sáng niềm vui lên từng núi rừng, từng bản làng Việt Bắc. Ta cũng từng biết đến mùa thu đầy ánh trắng trong thơ của Bác khi còn ở chiến khu:

*"Trăng vào cửa sổ đòi thơ
Việc quân đang bận xin chờ hôm sau
Chuông lầu chợt tỉnh giấc thu
Ấy tin thắng trận liên khu báo về"*

Ở đây không có tiếng chuông báo thắng trận nhưng lại vang lên tiếng hát. Đó là tiếng hát trong trẻo của đồng bào dân tộc, là tiếng hát nhắc nhở thủy chung ân tình. Đây cũng chính là tiếng hát của Việt Bắc của núi rừng của tình cảm mười lăm năm gắn bó thiết tha mặn nồng.

Vâng! Bức tranh mùa thu Việt Bắc đã làm hoàn chỉnh bức tranh tuyệt mỹ của núi rừng và khép lại đoạn thơ bằng tiếng hát "ân tình thủy chung" gọi cho người về và cả người đọc những rung động sâu xa của tình yêu quê hương đất nước.

Với những nét chấm phá đơn sơ giản dị, vừa cổ điển vừa hiện đại, đoạn thơ trên của Tố Hữu đã làm nổi bật được bức tranh cảnh và người qua bốn mùa của chiến khu Việt Bắc. Cảnh và người hòa hợp với nhau tô điểm cho nhau, làm cho bức tranh trở nên gần gũi thân quen, sống động và có hồn hơn. Tất cả đã tan chảy thành nỗi nhớ nhưng quyến luyến thiết tha trong tâm hồn người cán bộ về xuôi.

4. Cảm nhận về bức tranh tứ bình trong bài thơ Việt Bắc của nhà thơ Tố Hữu

Tố Hữu là một nhà thơ tiêu biểu cho nền văn Việt Nam hiện đại. Ông là một nhà thơ với tư tưởng cộng sản, một nhà thơ lớn, thơ ông gắn liền với cách mạng. Tố Hữu còn gắn bó với dân sâu sắc. Vì vậy mà trong các tác phẩm của ông luôn gần gũi với nhân dân. Ông để lại một sự nghiệp văn chương phong phú, giàu giá trị với phong cách trữ tình – chính trị sâu sắc đậm đà bản sắc dân tộc. Tiêu biểu là bài Việt Bắc. Có thể nói, kết tinh của tác phẩm được lắng đọng trong mười câu thơ diễn tả nỗi nhớ của người về xuôi với cảnh thiên nhiên và con người Việt Bắc hòa quyện thành bức tranh tứ bình.

*“Ta về, mình có nhớ ta
Ta về ta nhớ những hoa cùng người
Rừng xanh hoa chuối đỏ tươi
Đèo cao nắng ánh dao gài thắt lưng.
Ngày xuân mơ nở trắng rừng
Nhớ người đan nón chuốt từng sợi giang
Ve kêu rừng phách đổ vàng
Nhớ cô em gái hái măng một mình
Rừng thu trăng rọi hoà bình
Nhớ ai tiếng hát ân tình thủy chung”*

Việt Bắc được Tố Hữu sáng tác vào tháng 10 năm 1954 ngay sau khi cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp thắng lợi, các cơ quan trung ương Đảng và chính quyền từ Việt Bắc về lại thủ đô Hà Nội. Tố Hữu cũng là một trong những cán bộ sống gắn bó với Việt Bắc nhiều năm, nay từ biệt chiến khu để về xuôi. Bài thơ như được viết trong buổi chia tay lưu luyến ấy. Và có lẽ đẹp nhất trong nỗi nhớ Việt Bắc là những ấn tượng không phai về sự hòa quyện của người dân với thiên nhiên núi rừng cao đẹp.

*“Ta về, mình có nhớ ta
Ta về ta nhớ những hoa cùng người”*

Mở đầu đoạn thơ là câu hỏi tu từ. Nhưng hỏi chỉ là cái cớ để thể hiện tâm tư tình cảm, nhấn mạnh nỗi nhớ da diết của người về Thủ đô. Hai câu đầu là lời hỏi đáp của ta của người cán bộ kháng chiến về xuôi. Ta hỏi mình có nhớ ta. Người cách mạng về xuôi hỏi người Việt Bắc để bộc lộ tâm trạng của mình là dù có ở nơi xa xôi, dù có xa cách nhưng lòng ta vẫn gắn bó với Việt Bắc. Chữ “ta” và “nhớ” được điệp đi điệp lại thể hiện lòng thủy chung son sắc. Nỗi nhớ hướng về “những hoa cùng người” hướng về thiên nhiên, núi rừng và con người Việt Bắc. “Hoa” là sự kết tinh của hương sắc, còn “người” là kết tinh của đời sống xã hội. Xét cho cùng, “người ta là hoa của đất”. Hoa và người được đặt cạnh nhau càng làm tôn lên vẻ đẹp cho nhau, làm sáng lên cả không gian núi rừng, Việt Bắc trùng điệp.

Những câu thơ tiếp theo tái hiện cụ thể, chân thực về đẹp bốn mùa của chiến khu. Cảnh và người hòa quyện đan xen vào nhau. Cứ một câu thơ lục tả cảnh thì lại có một câu thơ bát tả người. Mỗi mùa có một vẻ đẹp nét đặc trưng riêng tạo thành một bức tranh tứ bình ngập tràn ánh sáng, màu sắc, đường nét âm thanh vui tươi, ấm áp.

*“Rừng xanh hoa chuối đỏ tươi
Đèo cao nắng ánh dao gài thắt lưng”*

Mở đầu cho bức tranh tứ bình lại là khung cảnh mùa Đông. Chúng ta vẫn luôn thắc mắc rằng tại sao tác giả không diễn tả mùa theo trật tự quy luật tự nhiên là Xuân, Hạ, Thu, Đông lại là mùa Đông trước. Có lẽ vì, thời điểm tác giả sáng tác bài thơ này là vào tháng 10 năm 1954, đó là thời điểm của mùa đông nên khung cảnh mùa đông Việt Bắc tạo cảm hứng để ông viết về mùa đông trước.

Nhớ về mùa đông Việt Bắc, tác giả không nhớ về cái giá buốt, lạnh lẽo, âm u. Tố Hữu nhớ đến những ngày màu đông rực rỡ, nắng ấm. Màu xanh bạt ngàn của núi rừng Việt Bắc. nó

giống như màu nên flamf nổi bật lên màu đỏ tươi của hoa chuối. Hình ảnh “hoa chuối đỏ tươi” – hình ảnh đặc trưng của rừng núi Việt Bắc vào mùa đông, nó giống như ngọn đuốc, đóm lửa rực rỡ thấp sáng bức tranh mùa đông, xua tan đi cái u tối, lạnh lẽo của núi rừng nơi đây. Cả không gian như được sưởi ấm. Tô điểm thêm nét đẹp đặc trưng của mùa Đông Việt Bắc. Đằng sau bức tranh mùa đông ấy, ẩn hiện lên hình ảnh người nông dân lao động leo lên đèo cao để đi làm nương rẫy. Một hình ảnh khỏe khoắn của người lao động như được tỏa sáng, rực rỡ hơn. Tố Hữu sử dụng nghệ thuật đảo ngữ, ông không dùng “ánh nắng” là một danh từ mà lại dùng “nắng ánh” – một động từ, nhằm làm cho hình ảnh người lao động đẹp và rực rỡ hơn.

Kết thúc mùa đông lạnh giá, Tố Hữu đưa chúng ta đến với mùa Xuân ấm áp vui hơn

*“Ngày xuân mơ nở trắng rừng
Nhớ người đan nón chuốt từng sợi giang”*

Mùa xuân – hình ảnh bông hoa “mơ nở trắng rừng” là loài hoa đặc trưng của mùa xuân nơi Việt Bắc. Hoa nở trắng xóa cả khu rừng. Màu không phải màu trắng điểm như trong bài Truyện Kiều của Nguyễn Du “cành lê trắng điểm một vài bông hoa”. Đó là màu trắng tinh khiết, tinh khôi khoáng lên cho núi rừng Việt Bắc. Và đằng sau mùa xuân tinh khiết, nhẹ nhàng, thơ mộng ấy. Nhà thơ nhớ đến những người đan nón. Hình ảnh “người chuốt từng sợi giang” đã làm nổi bật đức tính cần cù, tỉ mỉ, khéo léo, tài hoa của những con người nơi đây. Họ đã làm ra những sợi giang nõn nà để đan thành những chiếc nón. Đó là vật để che nắng che mưa không thể thiếu của người dân nơi đây và đó cũng có thể là thứ quà tặng dành cho những người mà họ yêu thương.

*“Ve kêu rừng phách đổ vàng
Nhớ cô em gái hái măng một mình”*

Khi âm thanh của tiếng ve vang lên, đó là âm thanh đặc trưng của mùa hè. Rừng phách đột ngột đổ vàng. Đó là sự chuyển biến đột ngột làm cho người ta có cảm giác khi tiếng ve vang lên thì những lá cây của cây phách từ lá màu xanh chuyển sang màu vàng. Cả không gian Việt Bắc như được nhuộm sắc vàng rực rỡ. Thời gian mang đến cho ta màu sắc và ẩn sâu trong cái sắc vàng rực rỡ ấy là hình ảnh cô em gái hái măng. Ở đó, toát lên được sự cần mẫn, cần cù siêng năng, chăm chỉ. Măng là thứ rau để nuôi sống bộ đội cách mạng. Và hình ảnh cô gái hái măng một mình cho thấy được sự yên tĩnh, thư thái. Câu thơ làm ta liên tưởng đến câu:

“Trám bùi để rụng, măng mai để già”

Nếu như đặc trưng của mùa đông là hoa mơ, mùa xuân là hoa chuối, mùa hè là hoa phách vàng. Vậy còn mùa thu là hoa gì? Mùa thu không có hoa mà mùa thu có người. mà con người là loài hoa đẹp nhất. “Người ta là hoa của đất”.

Khác với nền văn học trung đại, một nền văn học mà các nhà văn lấy thiên nhiên làm tiêu chuẩn cho cái đẹp thì nền văn học hiện đại lại lấy con người làm tiêu chuẩn cho cái đẹp. Điều này được thể hiện rất rõ ở câu thơ tả mùa thu của Tố Hữu.

*“Rừng thu trắng rọi hoà bình
Nhớ ai tiếng hát ân tình thủy chung”*

Nếu câu thơ lục là câu thơ tả hình ảnh ánh trăng thì câu thơ bát có “tiếng hát ân tình”. Cặp đôi “trăng – nhạc” góp phần tạo nên vẻ đẹp lung linh, lãng mạn. Đất nước ta lúc ấy đang trong thời kì kháng chiến khốc liệt nhưng ở nhwunxg câu thơ của Tố Hữu ta chỉ thấy được sự bình yên, hòa bình, êm ả và ân tình thủy chung

Đoạn thơ dạt dào tình thương, tha thiết nỗi nhớ bồi hồi thấm sâu vào cảnh và người. Kể ở người về thì “ta nhớ mình” “mình nhớ ta”. Tình cảm ấy vô cùng tha thiết, thiêng liêng, biết bao ân tình thủy chung. Năm tháng đi qua nhưng ân tình thủy chung cách mạng giữa Việt Bắc với con người về xuôi vẫn luôn thủy chung son sắc, in đậm trong lòng người.

Tóm lại, với 10 câu thơ, Tố Hữu đã hài hòa trong câu lục tả cảnh, câu bát tả người, và sự hài hòa ấy tạo nên một bức tranh tứ bình tuyệt đẹp, đầy màu sắc. Qua đó, Tố Hữu bộc

bạch được tình cảm của mình với thiên nhiên núi rừng Việt Bắc và sự thủy chung son sắc với những con người chất phát, hiền hòa nơi đây. Sự yêu mến và tự hào của Tố Hữu với Việt Bắc . Và ở mỗi bản thân chúng ta, cần phải biết đến những địa danh của Đất Nước mình, yêu mến và luôn tự hào về vẻ đẹp diệu kì của nó. Điều quan trọng hơn hết, chúng ta cần ghi nhớ công ơn to lớn của những chiến sĩ đã hi sinh ra sức chiến đấu dựng xây khiến chúng ta có được một đất nước yên bình , xinh đẹp như ngày hôm nay.

www.eLib.vn

5. Phân tích và cảm nhận bức tranh thiên nhiên tứ bình trong bài thơ Việt Bắc

Việt Bắc được Tố Hữu sáng tác trong một hoàn cảnh lịch sử mang đậm tinh thần dân tộc. Sau chiến thắng Điện Biên Phủ lịch sử, hiệp định Giơ-ne-vơ được ký kết đã mở ra một trang sử mới cho dân tộc. Tháng 10 năm 1954, các cơ quan Trung ương của Đảng và chính phủ chuyển từ Việt Bắc trở về Hà Nội.

Lúc cán bộ về xuôi cũng chính là thời điểm giao thời của lịch sử. Lòng người trong cuộc sống yên ổn, hạnh phúc ấy dễ làm người ta quên đi cội nguồn của chiến thắng quên đi quá khứ. Vì vậy, tác phẩm ra đời để gọi nhắc về cuộc sống ân tình thủy chung của người cán bộ và nhân dân Việt Bắc. Bên cạnh mối ân tình ấy, trong bài thơ Việt Bắc, ta còn bắt gặp bức tranh thiên nhiên tươi đẹp nơi đây.

Vẻ đẹp thiên nhiên trong bài thơ Việt Bắc được đặc tả nổi bật nhất qua bức tranh tứ bình – xuân, hạ, thu, đông. Thiên nhiên ấy dung dị như chính con người nơi đây. Một vẻ đẹp hoang sơ, mộc mạc nhưng không kém phần hùng vĩ.

*“Rừng xanh hoa chuối đỏ tươi
Đèo cao nắng ánh dao gài thắt lưng
Ngày xuân mơ nở trắng rừng
Nhớ người đan nón chuốt từng sợi giang
Ve kêu rừng phách đổ vàng
Nhớ cô em gái hái măng một mình
Rừng thu trăng rọi hòa bình
Nhớ ai tiếng hát ân tình thủy chung”*

Chỉ với bốn cặp câu mà Tố Hữu đã khéo léo vẽ nên bức tranh bốn mùa đầy sức sống. Bức tranh ấy không chỉ có cảnh mà còn có người. Từng cặp câu hiện ra với những đường nét riêng biệt. Câu lục miêu tả cảnh thiên nhiên đẹp, câu bát làm nổi bật hình ảnh con người dồi dào sức sống; tất cả hợp thành bộ tranh tứ bình xuân-hạ-thu-đông đẹp một cách lạ kỳ. Bức tranh thiên nhiên mùa đông mở đầu cho bức tranh bốn mùa

*“Rừng xanh hoa chuối đỏ tươi
Đèo cao nắng ánh dao gài thắt lưng”*

Không gian thiên nhiên rộng lớn bao la khoác trên mình một màu xanh đặc trưng của núi rừng. Sắc xanh trầm lắng tĩnh tại của rừng già được điểm xuyết thêm bằng sắc đỏ của hoa chuối. Trong không gian hùng vĩ của núi rừng, sự xuất hiện của sắc đỏ làm bừng sáng cả một góc rừng, rực rỡ nhưng không chói lóa. Sắc đỏ ấy gợi cho ta liên tưởng đến câu thơ của Nguyễn Trãi trong bài thơ “Cảnh ngày hè” – “Thạch lựu hiên còn phun thức đỏ”.

Trong không gian mùa đông, ta thường cảm thấy lạnh lẽo, hoang vu nhưng trong hai câu thơ của Tố Hữu khung cảnh không u ám như khí trời mùa đông mà ấm áp, tươi đẹp đến lạ. Cùng với đó là ánh nắng mặt trời chiếu rọi khiến khung cảnh thêm phần tráng lệ. Hình ảnh con người hiện lên trên đèo cao vách núi gợi tư thế của con người trong lao động. Con người và thiên nhiên cùng điểm tô vẻ đẹp cho nhau.

Khi cảm nhận vẻ đẹp thiên nhiên trong bài thơ Việt Bắc, ta thấy dòng thời gian bốn mùa không đi theo trật tự quen thuộc – xuân, hạ, thu, đông mà đi theo một kết cấu đặc biệt – đông, xuân, hạ, thu. Tiếp nối bức tranh mùa đông là mùa xuân ấm áp tươi vui đã đến.

*“Ngày xuân mơ nở trắng rừng
Nhớ người đan nón chuốt từng sợi giang”*

Ngày xuân trong thơ ca thường được nhắc đến với hình ảnh mai vàng rực rỡ hay sắc hồng dịu dàng của hoa đào hay cánh én chao liệng giữa trời. Nhưng trong thiên nhiên Việt Bắc, mùa xuân được điểm tô bằng sắc trắng của hoa mơ. Tưởng chừng có vẻ lạ lẫm nhưng thực chất đây mới chính là mùa xuân của đất trời nơi rừng núi.

Xuân đến cây cối đâm chồi nảy lộc nhưng sau tất cả đọng lại trong ký ức tác giả chỉ có rừng mơ. Màu xanh giờ đây phải nhường chỗ màu trắng tinh khôi. Chỉ với cụm từ “trắng rừng”, Tố Hữu đã phác họa được cả một không gian rộng lớn, làm cả vùng rừng núi như bừng sáng, mọi vật như thức dậy sau một giấc ngủ đông dài. Trên nền phong cảnh ấy là hình ảnh “người đan nón” âm thầm lặng lẽ hái măng. Con người không thường ngoạn khung cảnh mà sống và lao động trong khung cảnh ấy.

*“Ve kêu rừng phách đổ vàng
Nhớ cô em gái hái măng một mình”*

Phân tích vẻ đẹp thiên nhiên trong bài thơ Việt Bắc, người đọc thấy bức tranh càng hoàn thiện hơn với sự xuất hiện của mùa hè. Mùa hè được báo hiệu bằng tiếng ve ngân vang. Mùa hè đến thường được báo hiệu bằng tiếng ve bằng những chùm phượng vĩ rực đỏ. Tố Hữu lại một lần nữa đem cái hồn của núi rừng Việt Bắc thổi vào trong bài thơ. Sự lựa chọn “rừng phách đổ vàng” đem đến một hiệu ứng đặc biệt. Bởi lẽ, màu vàng thường được dùng để diễn tả mùa thu

*“Em không nghe rừng thu
Lá thu kêu xào xạc
Con nai vàng ngơ ngác
Đạp trên lá vàng khô?”*

(Tiếng thu – Lưu Trọng Lư)

Nhưng màu vàng ấy trong thơ của Tố Hữu lại được dùng để đặc tả mùa hè của Việt Bắc. Tác giả đã sử dụng tinh tế từ “đổ”, vừa thể hiện sự đồng loạt vừa thể hiện sự nhanh chóng. Sự thay đổi ấy không chỉ trong thời gian – chuyển từ xuân sang hè mà còn là sự thay đổi của không gian – từ màu xanh sang màu vàng của không gian.

Đọc câu thơ, ta có cảm tưởng chính tiếng ve là nguyên nhân là tiếng chuông đánh thức cả khu rừng đồng loạt thay áo. Câu thơ không chỉ có âm thanh mà còn có màu sắc. Hai yếu tố ấy đã tạo nên khung cảnh sống động của thiên nhiên: màu vàng của rừng phách hòa cùng tiếng ve trong gió – đặc trưng của mùa hè cộng hưởng cùng tín hiệu của mùa hè dường như có gì đó bất ngờ xôn xao khó tả.

Cảm nhận về vẻ đẹp thiên nhiên trong bài thơ Việt Bắc, ta thấy hình ảnh con người “hái măng một mình” thêm một lần nữa là vẻ đẹp của sự trầm lặng và cần mẫn với công việc. Trong hoài niệm của tác giả, hình ảnh ấy là một nét gợi nhớ sinh động và đầy xúc cảm. Nhưng bức tranh thiên nhiên thanh bình nhất phải nằm ở mùa thu

*“Rừng thu trăng rọi hòa bình
Nhớ ai tiếng hát ân tình thủy chung”*

Nếu thiên nhiên đông, xuân, hạ được khắc họa vào thời điểm ban ngày thì chỉ duy nhất thiên nhiên mùa thu là được khắc họa vào thời gian đêm tối. Không như thi nhân xưa – “ngô đồng nhất diệp lạc, thiên hạ cộng tri thu”, Tố Hữu phác họa bức tranh mùa thu bằng ánh trăng chiếu rọi.

Điều đặc biệt ánh trăng ấy là ánh trăng của hòa bình. Đây cũng chính là ánh trăng mà biết bao người mong đợi. Và kết lại cũng chính là hình ảnh con người được thể hiện qua tiếng hát tâm tình cùng ánh trăng mang theo bao hi vọng về một tương lai hạnh phúc tươi đẹp và thể hiện được tình cảm thiết tha ân tình, son sắt gắn bó với cách mạng.

Thiên nhiên Việt Bắc vừa thơ mộng trữ tình vừa hùng vĩ tráng lệ. sự hùng vĩ ấy không chỉ đến từ không gian rộng lớn mà còn đến từ tâm thế của con người trong một thời đại lớn lao của lịch sử.